

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2176 /QĐ-UBND

Sơn La, ngày 26 tháng 08 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự án Sửa chữa công trình Trung tâm văn hóa, thể dục thể thao (*Sân vận động*) thuộc Trung tâm Văn hóa, Thể thao tỉnh Sơn La

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ về quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 104/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 40 Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 36/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư số 37/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật; Thông tư số 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 3188/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh về giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2026; Quyết định số 3189/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về quản lý điều hành ngân sách địa phương năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 492/QĐ-UBND ngày 11/02/2026 của UBND tỉnh Sơn La về việc thu hồi, bổ sung dự toán kinh phí năm 2026 Đơn vị: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

*Căn cứ Quyết định số 1595/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của UBND tỉnh Sơn La về việc phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí thực hiện Sửa chữa công trình Trung tâm văn hóa, thể dục thể thao (*Sân vận động*) thuộc Trung tâm Văn hóa, Thể thao tỉnh Sơn La;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 448/TTr-SXD ngày 25/8/2026, Thông báo kết quả thẩm định số 4506/SXD-QLXD ngày 24/8/2026,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Sửa chữa công trình Trung tâm văn hóa, thể dục thể thao (*Sân vận động*) thuộc Trung tâm Văn hóa, Thể thao tỉnh Sơn La, với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Sửa chữa công trình Trung tâm văn hóa, thể dục thể thao (*Sân vận động*) thuộc Trung tâm Văn hóa, Thể thao tỉnh Sơn La.

2. Loại, nhóm dự án: Công trình dân dụng, cấp III; dự án nhóm C.

3. Địa điểm xây dựng: Phường Chiềng Sinh, tỉnh Sơn La.

4. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La.

5. Chủ đầu tư: Trung tâm Văn hóa, Thể thao tỉnh Sơn La.

6. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty TNHH 856; địa chỉ: Ngõ 398, đường Lê Đức Thọ, tổ 14, phường Tô Hiệu, tỉnh Sơn La.

7. Mục tiêu dự án: Công tác cải tạo, nâng cấp, mở rộng nhằm đảm bảo và duy trì sự làm việc bình thường, an toàn của công trình theo quy định của thiết kế trong suốt quá trình khai thác sử dụng. Tăng hiệu quả sử dụng, chống xuống cấp công trình và hoàn thiện cơ sở vật chất một cách toàn diện theo tiêu chuẩn đảm bảo duy trì hoạt động của đơn vị.

8. Quy mô đầu tư xây dựng, giải pháp thiết kế

8.1. Cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất Sân vận động tỉnh thuộc Trung tâm Văn hoá, Thể thao tỉnh Sơn La.

8.2. Giải pháp thiết kế chủ yếu

8.2.1. Sửa chữa Khán đài A

- Bóc dỡ một số vị trí lớp vữa trát tường, diện tích khoảng 50 m², trát lại bằng vữa xi măng mác 75 dày 1,5 cm; toàn bộ sàn khán đài, tường, cột, trần trong và ngoài nhà (bao gồm cả các phòng chức năng) cạo lớp sơn; toàn bộ sơn lại 3 nước không bả;

- Cạo gỉ, cạo toàn bộ lớp sơn lan can, sơn lại 3 nước chống gỉ. Tháo dỡ để sửa chữa và thay thế ghế ngồi khu vực khán đài (thay thế 273 ghế; sửa chữa 4.730 ghế);

- Tháo dỡ và thay thế khoá cửa đi khuôn nhôm hiện trạng; tháo dỡ và thay thế một số vị trí tấm trần thạch cao hư hỏng (20 tấm), tấm trần kích thước (60x60) cm;

- Khu vệ sinh:

+ Bóc dỡ và thay thế toàn bộ gạch lát nền khu vệ sinh bằng gạch ceramic

chống trơn, kích thước gạch (30x30) cm. Thay thế và lắp dựng bổ sung vách ngăn tại một số vị trí bằng hệ khung tấm composite chịu nước, tấm dày 18 mm;

+ Thay thế một số vị trí dây dẫn điện đi trong gen hộp đi nổi mặt tường; lắp đặt bổ sung 06 bình nước nóng dung tích 30 lít;

+ Tháo dỡ và thay thế một số thiết bị vệ sinh (vòi chậu rửa, vòi hoa sen), thay thế đường ống cấp nước vào các khu vệ sinh (tận dụng lại đường ống trục chính) bằng ống PPR $\Phi 25$, $\Phi 50$;

+ Thay thế toàn bộ đường ống thoát nước bằng ống PVC.

8.2.2. Sửa chữa Khán đài B

- Bóc dỡ một số vị trí lớp vữa láng bậc khán đài, diện tích khoảng 30 m², láng lại bằng vữa xi măng mác 75 dày 2,0 cm;

- Cạo toàn bộ lớp sơn nền khán đài, sơn lại 3 nước không bả;

- Cạo gỉ, cạo toàn bộ lớp sơn lan can, sơn lại 3 nước chống gỉ.

8.3. Các chi tiết khác: Theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt.

9. Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

9.1. Quy chuẩn

- QCVN 05-2008: Nhà ở và công trình công cộng-an toàn sinh mạng và sức khỏe;

- QCVN 03-2022/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp công trình phục vụ thiết kế xây dựng;

- QCVN 06-2022/BXD: Quy chuẩn quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình; Quy chuẩn sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD về an toàn cháy cho nhà và công trình;

- QCVN 07-2023/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống các công trình hạ tầng kỹ thuật;

- QCVN 12-2014/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống điện của nhà ở và công trình công cộng;

- QCVN 16-2023/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng;

- QCVN 18-2021/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong thi công xây dựng.

9.2. Tiêu chuẩn thiết kế

- TCVN 4319-2012: Nhà và công trình công cộng-Nguyên tắc cơ bản để thiết kế;

- TCVN 2737-2023: Tiêu chuẩn tải trọng và tác động;

- TCVN 5574-2018: Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 5573-2025: Thiết kế kết cấu khối xây-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 4732-2016: Đá ốp, lát đá tự nhiên;
- TCVN 9362-2012: Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình;
- TCVN 9379-2012: Kết cấu xây dựng và nền-Nguyên tắc cơ bản về tính toán;
- Bộ tiêu chuẩn TCVN 1651-2018: Thép cốt bê tông;
- TCVN 9206-2012: Lắp đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9207-2012: Lắp đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 5935-2013 (IEC 60502-2009): Tiêu chuẩn về cáp điện;
- Bộ TCVN 7305-2008: Hệ thống ống nhựa-ống Polyetylen (PE) và phụ tùng dùng để cấp nước;
- TCVN 4513-1988: Cấp nước bên trong-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 13606-2023: Cấp nước-mạng lưới đường ống và công trình yêu cầu thiết kế;
- TCVN 7957-2023: Thoát nước-Mạng lưới và công trình bên ngoài-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9404-2012: Sơn xây dựng-Phân loại;
- TCVN 9406-2012: Sơn-Phương pháp không phá hủy xác định chiều dày màng sơn khô;
- TCVN 9366-2012: Cửa đi, cửa sổ-Phần 2 cửa kim loại;
- Các quy chuẩn, tiêu chuẩn khác có liên quan.

10. Tổng mức đầu tư xây dựng; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: 3.000.000.000 đồng.

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	2.492.897.560 đồng;
- Chi phí thiết bị:	147.420.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án:	84.245.688 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	243.383.990 đồng;
- Chi phí khác:	15.842.236 đồng;

- Chi phí dự phòng: 16.210.526 đồng.

11. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2026.

12. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo thời gian thực hiện dự án

- Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách nhà nước (*UBND tỉnh giao tại Quyết định số 3188/QĐ-UBND ngày 10/12/2025, Quyết định số 492/QĐ-UBND ngày 11/02/2026*);

- Dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo thời gian thực hiện dự án: Năm 2026.

13. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư tổ chức quản lý dự án thông qua thuê tư vấn quản lý dự án.

14. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên (nếu có); phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có): Không có.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trung tâm Văn hóa, Thể thao tỉnh Sơn La (*chủ đầu tư*)

- Có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện dự án theo các nội dung tại Điều 1 Quyết định này, đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu, hiệu quả, không để thất thoát, lãng phí vốn đầu tư; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chuẩn xác, tính hợp pháp của các thông tin, số liệu của hồ sơ trình thẩm định, phê duyệt; quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng theo đúng quy định;

- Tổ chức lựa chọn nhà thầu theo đúng quy định của pháp luật về đấu thầu; quản lý, sử dụng vốn đầu tư đúng mục đích, đúng đối tượng, tiết kiệm, hiệu quả; không để xảy ra tham nhũng, tiêu cực, thất thoát, lãng phí trong quá trình triển khai thực hiện dự án.

- Thực hiện thanh toán, quyết toán vốn đầu tư đúng quy định của pháp luật về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

- Đóng dấu phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công của Báo cáo kinh tế-kỹ thuật theo quy định tại khoản 5 Điều 39 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP.

2. Sở Xây dựng

- Hướng dẫn chủ đầu tư triển khai thực hiện dự án tuân thủ quy định pháp luật về xây dựng theo thẩm quyền quản lý; tổng hợp, tham mưu các nội dung vướng mắc trong quá trình triển khai dự án (nếu có).

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước các kết luận của các cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan pháp luật của Nhà nước về nội dung tham mưu trình Chủ tịch UBND phê duyệt; đồng thời chủ

động kiểm tra, rà soát nếu phát hiện sai phạm báo cáo, đề xuất với UBND tỉnh để chỉ đạo giải quyết kịp thời.

3. Các Sở, ngành: Phối hợp, hướng dẫn Chủ đầu tư triển khai thực hiện dự án đầu tư theo đúng quy định hiện hành; chịu trách nhiệm về quản lý Nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý của mình đối với các công việc có liên quan đến quá trình thực hiện dự án đầu tư.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Xây dựng, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực X; Giám đốc Trung tâm Văn hóa, Thể thao tỉnh; Thủ trưởng cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (t/h);
- Trung tâm thông tin tỉnh, TTPVHCC;
- Chủ đầu tư;
- Lưu: VT, KGVX, Bắc.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hà Trung Chiến